

SỞ Y TẾ TP.HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 728/BV
V/v triển khai Nghị quyết số
19/2023/NQ-HĐND ngày 11/11/2023
của Hội đồng nhân dân Thành phố

Nhà Bè, ngày 15 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Các khoa, phòng trực thuộc Bệnh viện huyện Nhà Bè

Căn cứ Công văn số 11069/SYT-TCCB ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố;

Giám đốc Bệnh viện huyện Nhà Bè chỉ đạo như sau:

1. Đề nghị Trưởng các khoa, phòng triển khai Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố cho tất cả nhân viên trong khoa, phòng được biết.

2. Đề nghị Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp chỉ đạo Tổ Tin học đăng tải toàn văn nội dung Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố trên trang thông tin điện tử điện tử của Bệnh viện huyện Nhà Bè www.benhviennhabe.vn.

Trên đây là các nội dung triển khai và chỉ đạo về Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố. Đề nghị Lãnh đạo các khoa, phòng thực hiện nghiêm các nội dung trên. Trong quá trình triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo cho Phòng TC-HCQT để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Giám đốc xem xét.

(Đính kèm Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố)./.

Nơi nhận:

- SYT TP.HCM (được biết);
- Phòng Y tế Huyện (được biết);
- Như trên;
- Lưu: VT. *VT*



Bs. CKII. Nguyễn Hữu Thơ

Số: 19/2023/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 11 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập và thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét Tờ trình số 5586/TTr-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về dự thảo Nghị quyết quy định tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập và thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Báo cáo thẩm tra số 1016/BC-HĐND ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập và thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch theo quy định pháp luật.


Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 11 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy TP.HCM;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM;
- Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
- Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
- Văn phòng ĐBQH và HĐND TP.HCM: CVP, PVP;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP.HCM;
- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức, huyện;
- UBND, UBMTTQVN thành phố Thủ Đức, quận, huyện;
- Trung tâm Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, (BKTNS-Tr).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập và thủ lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Chương I

PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập và thủ lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cá nhân, nhóm cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nhằm hình thành và phát triển trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập bao gồm: người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu; trưởng, phó các phòng, ban, phòng thí nghiệm, đơn vị trực thuộc tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Cá nhân, nhóm cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Chương II

TIÊU CHÍ, ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC HƯỞNG ƯU ĐÃI TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG, CHẾ ĐỘ PHÚC LỢI VÀ CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI KHÁC ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO TRONG TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÀNH LẬP VÀ THỦ LAO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 3. Điều kiện xác định tổ chức khoa học và công nghệ công lập được hưởng ưu đãi

1. Có chương trình, dự án khoa học và công nghệ trong giai đoạn từ 3 đến 5 năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đáp ứng định hướng phát triển của Thành phố, thuộc các lĩnh vực sau:

a) Công nghệ trí tuệ nhân tạo; công nghệ Internet kết nối vạn vật; công nghệ dữ liệu lớn và phân tích dữ liệu lớn; công nghệ chuỗi khối; công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp, điện tử linh hoạt; robotics, công nghệ tự động hóa; công nghệ in 3D tiên tiến.

b) Công nghệ sinh học; công nghệ lai tạo, sản xuất giống trong nông nghiệp; công nghệ thể hệ mới trong xử lý, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp; công nghệ tế bào gốc; công nghệ vi sinh thể hệ mới; công nghệ dược; công nghệ sản xuất thiết bị, vật liệu kháng khuẩn, kháng virus sử dụng trong y tế; công nghệ dược phẩm, vật liệu y sinh, bộ phận giả, thiết bị y tế kỹ thuật cao.

c) Vật liệu nano; vật liệu cho chế tạo linh kiện vi cơ điện tử và cảm biến thông minh; vật liệu bán dẫn, quang điện tử và quang tử; vật liệu in 3D tiên tiến; vật liệu y sinh học.

d) Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách phục vụ phát triển Thành phố.

2. Có năng lực, nguồn lực để đảm bảo tổ chức thực hiện chương trình, dự án khoa học và công nghệ.

3. Có kế hoạch hình thành và phát triển trung tâm nghiên cứu đạt chuẩn quốc tế.

Điều 4. Điều kiện và tiêu chí các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập được hưởng ưu đãi về tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác

1. Điều kiện các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập được hưởng ưu đãi về tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác bao gồm:

a) Đảm nhiệm chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này.

b) Có đủ sức khỏe để hoàn thành định hướng nghiên cứu.

c) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang thi hành án hình sự; không vi phạm các quy định về các hành vi bị cấm trong hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Tiêu chí của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập được hưởng ưu đãi về tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác bao gồm:

a) Có trình độ tiến sĩ trở lên và có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm phù hợp lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này.

b) Chủ trì ít nhất 01 (một) nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 (hai) nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của các công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu Web of Science (WoS) hoặc có các kết quả nghiên cứu được cấp văn bằng bảo hộ về sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn) hoặc có kinh nghiệm trong triển khai nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

3. Tiêu chí của trưởng, phó các phòng, ban, phòng thí nghiệm, đơn vị trực thuộc tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

được hưởng ưu đãi về tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác bao gồm:

a) Có trình độ đại học trở lên và có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm trở lên phù hợp lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này.

b) Chủ trì ít nhất 01 (một) nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của các công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc có các kết quả nghiên cứu được cấp văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích, giống cây trồng, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn) hoặc có kinh nghiệm trong triển khai nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

Điều 5. Điều kiện và tiêu chí cụ thể được hưởng ưu đãi tiền lương, tiền công đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

1. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

a) Mức 1: có từ 05 đến dưới 08 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 02 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 01 giải pháp hữu ích hoặc có kinh nghiệm triển khai 01 nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

b) Mức 2: có từ 08 đến dưới 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 04 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 04 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 01 sáng chế hoặc là tác giả của ít nhất 02 giải pháp hữu ích hoặc là tác giả của ít nhất 01 văn bằng bảo hộ về giống cây trồng hoặc là tác giả của ít nhất 01 văn bằng bảo hộ đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn hoặc có kinh nghiệm triển khai 02 nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

c) Mức 3: có từ 10 đến dưới 12 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 06 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 06 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 02 sáng chế hoặc là tác giả của ít nhất 04 giải pháp hữu ích hoặc là tác giả của ít nhất 02 văn bằng bảo hộ về giống cây trồng hoặc là tác giả của ít nhất 02 văn bằng bảo hộ đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn hoặc triển khai 03 nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

d) Mức 4: có từ 12 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 04 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc

08 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 08 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 03 sáng chế hoặc là tác giả của ít nhất 06 giải pháp hữu ích hoặc là tác giả của ít nhất 03 văn bằng bảo hộ về giống cây trồng hoặc là tác giả của ít nhất 03 văn bằng bảo hộ đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn hoặc triển khai 04 nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

2. Trưởng, phó các phòng, ban, phòng thí nghiệm, đơn vị trực thuộc trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

a) Mức 1: có từ 03 đến dưới 05 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 01 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 01 giải pháp hữu ích.

b) Mức 2: có từ 05 đến dưới 08 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 02 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 01 sáng chế hoặc là tác giả của ít nhất 02 giải pháp hữu ích hoặc là tác giả của ít nhất 01 văn bằng bảo hộ về giống cây trồng hoặc là tác giả của ít nhất 01 văn bằng bảo hộ đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn hoặc triển khai ít nhất 01 nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

c) Mức 3: có từ 08 đến dưới 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 03 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 02 sáng chế hoặc là tác giả của ít nhất 04 giải pháp hữu ích hoặc là tác giả của ít nhất 02 văn bằng bảo hộ về giống cây trồng hoặc là tác giả của ít nhất 02 văn bằng bảo hộ đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn hoặc triển khai ít nhất 02 nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

d) Mức 4: có từ 10 năm kinh nghiệm trở lên trong lĩnh vực tại khoản 1 Điều 3 Quy định này và chủ trì ít nhất 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 03 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ, cấp tỉnh đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc là tác giả chính của 04 công trình công bố trên các tạp chí khoa học trong cơ sở dữ liệu WoS hoặc là tác giả của ít nhất 03 sáng chế hoặc là tác giả của ít nhất 05 giải pháp hữu ích hoặc là tác giả của ít nhất 03 văn bằng bảo hộ về giống cây trồng hoặc là tác giả của ít nhất 03 văn bằng bảo hộ đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn hoặc triển khai ít nhất 03 nghiên cứu phát triển, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

3. Trường hợp lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập có năng lực nghiên cứu cao hơn quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì được hưởng ưu đãi mức tiền lương, tiền công tương ứng mà không phụ thuộc số năm kinh nghiệm.

Điều 6. Điều kiện xác định cá nhân, nhóm cá nhân hưởng ưu đãi thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Các cá nhân, nhóm cá nhân hưởng ưu đãi thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Là đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy định này và tham gia thực hiện chương trình, dự án khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 3 Quy định này.

b) Được cơ quan, người có thẩm quyền giao tham gia trực tiếp thực hiện các nội dung của nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo các chức danh hoặc nhóm chức danh quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 2 Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Không áp dụng ưu đãi thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với chương trình, dự án khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực tại điểm d khoản 1 Điều 3 Quy định này.

Chương III

ƯU ĐÃI TIỀN LƯƠNG, TIỀN CÔNG ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO TRONG TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÀNH LẬP VÀ THÙ LAO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 7. Ưu đãi tiền lương, tiền công đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

1. Đối với người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

- a) Mức 1 là 60.000.000 đồng/tháng.
- b) Mức 2 là 80.000.000 đồng/tháng.
- c) Mức 3 là 100.000.000 đồng/tháng.
- d) Mức 4 là 120.000.000 đồng/tháng.

2. Đối với cấp phó của người đứng đầu tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

- a) Mức 1 là 50.000.000 đồng/tháng.
- b) Mức 2 là 65.000.000 đồng/tháng.
- c) Mức 3 là 85.000.000 đồng/tháng.
- d) Mức 4 là 100.000.000 đồng/tháng.

3. Đối với trưởng các phòng, ban, phòng thí nghiệm, đơn vị trực thuộc tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

- a) Mức 1 là 40.000.000 đồng/tháng.

b) Mức 2 là 50.000.000 đồng/tháng.

c) Mức 3 là 65.000.000 đồng/tháng.

d) Mức 4 là 80.000.000 đồng/tháng.

4. Đối với phó các phòng, ban, phòng thí nghiệm, đơn vị trực thuộc tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

a) Mức 1 là 30.000.000 đồng/tháng.

b) Mức 2 là 40.000.000 đồng/tháng.

c) Mức 3 là 50.000.000 đồng/tháng.

d) Mức 4 là 60.000.000 đồng/tháng.

5. Các mức ưu đãi quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này không bao gồm tiền lương, tiền công, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 8. Chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập do Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập

1. Được xem xét tăng 10% mức ưu đãi tương ứng được hưởng tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 7 Quy định này 01 (một) năm một lần căn cứ kết quả đánh giá hoạt động hàng năm.

2. Được thưởng 02 (hai) tháng mức ưu đãi tương ứng được hưởng tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 7 Quy định này khi được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cuối năm; 01 (một) tháng mức ưu đãi tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 7 Quy định này khi được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ cuối năm.

3. Được tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định từ ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. Mức dự toán thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ bằng 50% định mức lập dự toán tương ứng với chức danh tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong năm.

4. Được hưởng các chế độ phúc lợi và chính sách ưu đãi khác theo quy định của tổ chức khoa học và công nghệ nơi công tác.

Điều 9. Ưu đãi thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Ưu đãi thù lao cho các chức danh hoặc nhóm chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại khoản 1 Điều 6 Quy định này được tính theo số tháng quy đổi, cụ thể như sau:

a) Định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ là 60.000.000 đồng/người/tháng.

b) Hệ số lao động khoa học của các chức danh: chủ nhiệm nhiệm vụ: 1,0; thư ký khoa học: 0,6; thành viên chính: 0,8; thành viên: 0,6; kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ: 0,2.

c) Các nội dung khác liên quan đến lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không quy định cụ thể tại khoản 1, khoản 2 Điều này được thực hiện

theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối với các chức danh hoặc nhóm chức danh thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại khoản 2 Điều 6 Quy định này thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan.

Chương IV **NGUỒN KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 10. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Thành phố.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết, nếu có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp không thuộc thẩm quyền giải quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố thì báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

2. Trường hợp văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó./.

